### TÓM TẮT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN KINH TẾ XÂY DỰNG

##### Tên chương trình: Kinh tế Xây dựng (Construction economics)

**Ngành đào tạo: Kinh tế Xây dựng**

##### Mã ngành: 7580301

##### Trình độ đào tạo: Đại học

**Thời gian đào tạo: 4.0 năm**

**Tổng số tin chỉ: 120 tín chỉ**

**I. Mục tiêu đào tạo**

Chương trình đào tạo chuyên ngành Kinh tế xây dựng được xây dựng và triển khai nhằm mục tiêu đào tạo cử nhân ngành Kinh tế xây dựng có phẩm chất chính trị vững vàng, có ý thức tổ chức kỹ luật, đạo đức nghề nghiệp, thái độ làm việc tích cực, nắm vững kiến thức, kỹ năng cơ bản và chuyên sâu về chuyên ngành Kinh tế xây dựng, đáp ứng các yêu cầu về nghiên cứu phát triển và ứng dụng Kinh tế xây dựng của xã hội.

Sinh viên được trang bị các kiến thức, kỹ năng cơ bản về lĩnh vực Kinh tế xây dựng, kiến thức, kỹ năng chuyên sâu ngành Kinh tế xây dựng;phương pháp làm việc khoa học, đủ khả năng lập luận và giải quyết các vấn đề phức tạp về chuyên môn; mức độ tự chủ cao như biết làm việc độc lập, biết hợp tác, kiên trì, tự tin, linh hoạt, chủ động, sáng tạo, hành xử chuyên nghiệp trong môi trường làm việc trong nước và hội nhập quốc tế. Sinh viên có khả năng xây dựng mô hình và áp dụng các nguyên tắc của Kinh tế xây dựng vào thực tiễn; khả năng tham mưu tư vấn và khả năng tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi quyền hạn của một cử nhân trong lĩnh vực Kinh tế xây dựngnhằm đáp ứng nhu cầu xã hội về nhân lực của ngành.

**II. Chuẩn đầu ra**

***1. Về kiến thức***

***1.1. Kiến thức chung***

* Hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác-Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Xây dựng thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học. Nắm được chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
* Hiểu biết các kiến thức cơ bản về toán học ứng dụng trong quản lý kinh tế nhằm đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.
* Áp dụng công nghệ thông tin nhằm đáp ứng yêu cầu công việc: Trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản. Sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng trong công việc như Winword, Excel, Powerpoint và các phần mềm chuyên ngành về dự toán, quản lý dự án.

***1.2. Kiến thức chuyên ngành***

* Nắm được các kiến thức chung về quản lý kinh tế như kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô, nguyên lý thống kê, nguyên lý kế toán, làm nền tảng để hiểu và vận dụng vào công tác tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn ngành kinh tế xây dựng.
* Hiểu biết các kiến thức cơ sở ngành Kinh tế xây dựng để có thể hiểu được các vấn đề về kỹ thuật xây dựng từ đó vận dụng vào công việc tổ chức, quản lý chuyên môn ngành Kinh tế xây dựng.
* Nắm bắt được cách lập kế hoạch, xây dựng tổ chức, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát các hoạt động trong lĩnh vực Kinh tế xây dựng: Quản lý quá trình đầu tư xây dựng, lập và thẩm định dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí, quản lý hợp đồng và thanh quyết toán công trình xây dựng, đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng, quản lý rủi ro doanh nghiệp xây dựng, quản lý dự án bất động sản, tổ chức sản xuất, ứng dụng mô hình thông tin xây dựng công trình (BIM) và các nghiệp vụ tài chính, kinh tế khác trong doanh nghiệp xây dựng.

***2. Kỹ năng***

* Đặt vấn đề, phân tích, đánh giá, tổng hợp, đề xuất cách giải quyết các vấn đề phức tạp trong quản lý tổ chức trong lĩnh vực đầu tư xây dựng như lập và thẩm định dự án đầu tư, lập và thẩm định dự toán xây dựng, tổ chức đấu thầu…
* Khởi nghiệp, đề xuất các dự án, tìm kiếm hợp đồngsản xuất, hợp tác kinh doanh cho mình và cho các đối tác trong lĩnh vực đầu tư xây dựng: thành lập công ty tư vấn đầu tư xây dựng, công ty xây dựng, làm chủ đầu tư dự án xây dựng, tổ chức đấu thầu và ký kết hợp đồng, hợp đồng hợp tác kinh doanh.
* Phản biện, phê phán và đề xuất các giải pháp thay thế các phương án thực hiện khi môi trường tổng quát, môi trường ngành Kinh tế xây dựng và môi trường nội bộ của tổ chức có sự thay đổi.
* Đánh giá kết quả công việc và việc hoàn thành nhiệm vụ của các thành viên của tổ chức.
* Truyền đạt vấn đề và giải pháp cho nhân viên, đồng nghiệp trong tổ chức; hướng dẫn, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện các công việc chuyên môn ngành Kinh tế xây dựng.
* Năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, có thể sử dụng tiếng Anh chuyên ngành Kinh tế xây dựng trong công viêc.

***3. Mức tự chủ và trách nhiệm***

* Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với tổ chức.
* Hướng dẫn, giám sát các cá nhân hoặc tổ chức thực hiện các công việc chuyên môn ngành Kinh tế xây dựng.
* Phương pháp làm việc khoa học, giải quyết các vấn đề chuyên môn ngành Kinh tế xây dựng một cách thành thạo, bài bản, hợp lý: cách nhìn nhận vấn đề tổng thể, thấy được sự phụ thuộc lẫn nhau, biết xác định trọng tâm, nhìn nhận vấn đề dưới nhiều góc độ khác nhau, biết cân bằng giữa các yếu tố khác nhau, giải quyết các vấn đề theo quá trình.
* Lập kế hoạch, xây dựng tổ chức, tổ chức thự hiện, kiểm tra và cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn ngành Kinh tế xây dựng ở tất cả các giai đoạn khác nhau.

**III. Định hướng việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp**

Cử nhân Kinh tế xây dựng có thể làm các công việc sau:

* Công tác tại các doanh nghiệp xây dựng, các BQLDA đầu tư xây dựng, các doanh nghiệp tư vấn, các quỹ đầu tư, các tổ chức tài chính, tín dụng (ngân hàng, kho bạc),…
* Làm việc tại các phòng ban nghiệp vụ phù hợp chuyên môn: kế hoạch – kỹ thuật, đầu tư, thẩm định, nhân sự, tài chính, …
* Tiếp tục học tập nâng cao trình độ các bậc học sau đại học ở các lĩnh vực: quản lý xây dựng, kinh tế xây dựng, quản trị kinh doanh,…
* Giảng dạy các môn học chuyên môn ở các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp, dạy nghề có mở ngành, chuyên ngành liên quan.

**III. CẤU TRÚC HƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

1. ***Kiến thức giáo dục đại cương:***

* Đại số
* Giải tích 1
* Xác suất thống kê
* Toán kinh tế
* Triết học Mác – Lênin
* Kinh tế chính trị Mác–Lênin
* Chủ nghĩa xã hội khoa học
* Tư tưởng Hồ Chí Minh
* Lịch sử Đảng cộng sản VN
* Pháp luật đại cương
* Anh văn xây dựng 1
* Tin học cơ bản
* Kỹ năng mềm 1
* Kỹ năng mềm 2

***2. Kiến thức cơ sở ngành***

***2.1. Kiến thức bắt buộc***

* Kinh tế vi mô
* Kinh tế vĩ mô
* Nguyên lý thống kê
* Nguyên lý kế toán
* Hình họa – Vẽ kỹ thuật xây
* Cơ học xây dựng
* Địa chất – cơ học đất – nền móng
* Vật liệu xây dựng
* Máy xây dựng
* Trắc địa đại cương
* Thực tập trắc địa

***2.2. Kiến thức tự chọn***

* Thiết kế đường bộ
* Thi công đường bộ
* Thiết kế cầu
* Thi công cầu
* Kiến trúc
* Kết cấu bê tông cốt thép 1
* Kỹ thuật thi công 1

***3. Kiến thức chuyên ngành***

***3.1. Kiến thức bắt buộc***

* Nhập môn kinh tế xây dựng
* Kinh tế xây dựng
* Quản trị doanh nghiệp
* Tài chính doanh nghiệp xây lắp
* Đo bóc và quản lý khối lượng công trình xây dựng
* Định mức kỹ thuật và định giá sản phẩm xây dựng
* Thực tập chuyên đề
* Tổ chức điều hành sản xuất trong xây dựng
* Kế hoạch và chiến lược kinh doanh trong doanh nghiệp xây dựng
* Quản lý hợp đồng và thanh quyết toán dự án đầu tư xây dựng
* Quản lý nhà nước trong hoạt động xây dựng
* Lập và thẩm định dự án đầu tư xây dựng
* Đấu thầu trong hoạt động xây dựng
* Phân tích hoạt động kinh tế trong doanh nghiệp xây dựng
* Quản trị rủi ro doanh nghiệp xây dựng

***3.2. Kiến thức tự chọn***

* Điều tra kinh tế kỹ thuật và quy hoạch giao thông vận tải
* Kế toán doanh nghiệp xây dựng
* Tin học trong quản lý xây dựng
* Quản lý dự án xây dựng
* Môi trường trong xây dựng
* Marketing xây dựng

***4. Khóa luận tốt nghiệp***

* Thực tập tốt nghiệp
* Luận văn tốt nghiệp